TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2017/HSST
Ngày 29 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái.

2. Ông Nguyễn Đức Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2017/TLST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Thế L, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1996; cư trú tại: Tổ dân phố K, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Ngô Bá T và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự (Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38 ngày 19/7/2017, bị cáo bị Công an huyện B phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2017 đến nay.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1993, "có mặt".

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993, "có mặt".

Đều cư trú tại: Thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN THẤY

Bị cáo Ngô Thế L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/8/2017, Ngô Thế L nhận được điện thoại của bạn là Trần Văn T (hiện là quản lý quán karaoke L ở thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc) với nội dung có nhân viên nữ của Nguyễn Phú Th (ở Đ, T, H) hiện đang ở trọ tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đến quán hát và bảo L

lên để nói chuyện. Do trước đó L và T đã thỏa thuận để L chở nhân viên đến phục vụ quán hát của T nên L đồng ý và rủ bạn là Trần Văn Tr đi cùng, Tr đồng ý. Sau đó Tr điều khiển xe mô tô loại xe Honda Wave α màu đen biển kiểm soát 88G1 – 202.13 chở L đến quán hát L thì không gặp Th mà gặp Nguyễn Văn K, Trần Thị Thu H và Đinh Thị Thùy D đang đứng ở trước cổng nhà trọ của ông Nguyễn Đình Th, cạnh quán hát karaoke của T để gặp bạn là Trần Thị Kim O. L nói với H và D "Tại sao hai đứa mày làm ở đây"; thì K nói "Có chuyện gì thế anh", Tr không nói gì mà xuống xe đi bộ đến gần K, giật mũ cối trên đầu K đập 2-3 cái vào đầu K, anh K bỏ chạy bộ được khoảng 50m về hướng đi xã B thì dừng lại đồng thời lấy điện thoại gọi cho bạn là Nguyễn Văn T1 với nội dung báo K bị đánh đến đón để đi về. T1 rủ bạn là Nguyễn Khắc Th, Phương Văn H, Nguyễn Văn T2 đi cùng. Sau đó T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ biển kiểm soát 29S6 - 283.90 chở H ngồi sau, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen biển kiểm soát 88K1 - 078.59 chở T2 đến đón K tại nơi K bị đánh trước đó thì chỉ còn H, D và Tr. Còn L đã quay về nhà trọ ở thôn T, xã T, huyện B. Tại đây, Tr bị nhóm của K đuổi đánh nên đã bỏ chạy qua tường rào phòng trọ cạnh quán hát karaoke. Lúc này, K, H và D về phòng trọ của H ở B trước. Còn T1, T2, Th, H ở lại đợi T và Trần Thị Kim O về sau theo đường 310 hướng đi xã B.

Sau khi bị đánh Tr đi vào cửa sau của quán karaoke L thì gặp T, thấy Tr bị chảy máu ở đầu, T gọi điện thoại cho L thông báo Tr bị đánh và bảo L đến đón Tr. Nghe điện thoại xong, L cầm 01 con dao phay, 01 tuýp sắt hình vuông dài 74cm, cạnh vuông dài 2cm cài vào sườn bên phải xe mô tô còn 01 khẩu súng tự chế của L đúc vào túi quần bên trái, tay trái cầm 02 viên đạn rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 202.13 đến cửa quán hát L thì Tr chạy ra ngồi phía sau xe của L và nói "Bọn nó vừa đi lên đây" rồi chỉ về hướng đi xã B. L đưa súng và đạn cho Tr rồi điều khiển xe đuổi theo nhóm của T1 đi được khoảng 200m thì L gặp T1, H, Th và T2 nên tăng ga phóng vượt lên chặn đầu còn Tr thì chĩa súng lên trời bắn 01 phát gây tiếng nổ lớn. Thấy vậy, T1, H, Th và T2 dừng xe lại bỏ chạy sang bên đường ngược chiều hướng đi T vào nhà ông Lê Sỹ Th ở thôn A, xã T, huyện B. L, Tr dừng xe đuổi theo nhóm của T1 nhưng không đuổi kịp nên quay lại vị trí chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90 và xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 078.59 để trên đường. Do vẫn bực tức, Tr đạp đổ 02 chiếc xe này, sau đó L đưa dao phay cho Tr chém nhiều nhát vào phần đầu, thân và đuôi của hai xe trên, còn L dùng tuýp sắt đập nhiều nhát vào đầu hai xe mô tô rồi bỏ đi lên vòng xuyến gần bến xe mới thành phố V – Vĩnh Phúc thì Tr cầm theo dao phay và súng xuống xe còn L điều khiển xe cầm tuýp sắt quay về cất giấu ở phòng trọ.

Ngày 16/8/2017, anh Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T2 có đơn trình báo Công an huyện B. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra– Công an huyện B đã tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90 và xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 078.59.

* Tiến hành khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ biển kiểm soát 29S6 – 283.90, xác định:

- Toàn bộ bàn thờ, đèn chiếu sáng phía trước, ốp nhựa phía trước đèn xe, đèn xi nhan 2 bên phía trước bị vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu, bờ mép nham nhở trên diện 47cm × 26cm.

- Dây phanh tay lái bên phải bị đứt rời hoàn toàn.

- Phần ốp nhựa bên trên đèn xi nhan bên phải phía trước có 03 vết nứt (dạng vết chém) kích thước 6cm × 0,5cm.

- Phần cánh yếm bên phải phía dưới bị nứt vỡ kích thước 12 cm × 0,2cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm, tại gần cánh yếm bên phải phần phía trước bên trên ổ máy có 01 vết nứt vỡ nhựa kích thước 21cm × 0,2cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 27cm.

- Sườn xe bên phải có 01 vết xước đậm dần phía trước nhạt dần về phía sau, nằm ngang xe kích thước 20cm x 0,3cm, thấp nhất cách mặt đất 45cm.

- Đèn xi nhan bên phải sau xe bị bung vỡ trên diện 11cm × 12cm.

- Tại phần ốc cố định biển số xe bên phải biển số xe bị đứt vỡ (dạng vết chém) kích thước 17cm × 14cm, phần chém có kích thước 5cm × 1,5cm.

- Phần bên trái mặt kính đồng hồ có vết vỡ kính nhựa.

- Tại phần nắp xi nhan sau bị vỡ; Tại phần ốp nhựa đuôi xe sát cánh đèn xi nhan sau bên phải có vết chém sắc gọn.

- Tại ốp vành đèn pha bị cong vênh bung rời khỏi vị trí ban đầu

* Tiến hành khám xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen biển kiểm soát 88K1 – 078.59, xác định:

- Toàn bộ phần ốp nhựa, đèn xe phía trước đèn xi nhan 2 bên phía trước bị bung vỡ hoàn toàn trên diện 40cm × 53cm.

- Ốp nhựa bàn thờ bên trái tay lái có 01 vết vỡ nhựa dạng vết chém, kích thước 15cm × 0,4cm

- Phần sườn xe bên phải có 01 vết chém kích thước 17cm × 0,3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 63cm.

- Kính bảo vệ biển số xe bên ngoài bị vỡ hoàn toàn, biển số bị cong vênh. Tại phần ốp yếm trong, bên trái ốp yếm ngoài bên trái vỡ nhựa không định hình

- Tại phần cùi ốp yếm bên trái bị bung rời khỏi vị trí ban đầu

Ngày 23/8/2017, Cơ quan điều tra – Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 78, số 79 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện B trưng cầu phụ tùng bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 078.59 và của xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90.

Tại kết luận định giá về tài sản số 72, 73 ngày 06/9/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận tổng giá trị phụ tùng xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 078.59 bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 3.748.000 đồng, tổng giá trị phụ tùng xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90 bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 1.926.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 5.674.000 đồng.

Ngày 17/8/2017, Ngô Thế L đã giao nộp cho Cơ quan điều tra - Công an huyện B 01 tuýp sắt dài 74cm, cạnh vuông dài 2cm, 01 xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 202.13 để phục vụ điều tra.

Đối với Trần Văn Tr, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an huyện B đã nhiều lần triệu tập, xác minh nhưng Tr bỏ trốn khỏi địa phương, hiện không biết bị can Tr đang ở đâu, làm gì, nên không xác định được thương tích của Tr và tiến hành giám định khẩu súng. Ngày 18/11/2017, Cơ quan điều tra - Công an huyện B đã ra Quyết định truy nã số 02 đối với Trần Văn Tr để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với khẩu súng tự chế và 02 viên đạn của L quá trình điều tra L khai nhận được một người bạn không rõ tên tuổi địa chỉ tặng cho nên cất giấu tại phòng trọ tuy nhiên hiện chưa thu giữ được nên Cơ quan điều tra – Công an huyện B tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với thương tích của anh K bị Tr dùng mũ cối đập vào đầu, anh K khai nhận không bị thương tích gì và không có đề nghị gì nên Cơ quan điều tra – Công an huyện B không đề cập xử lý.

Đối với chiếc tuýp sắt thu giữ của Ngô Thế L xác định L sử dụng để phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 078.59 và xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90 quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T2, do vậy ngày 29/9/2017, Cơ quan điều tra – Công an huyện B đã trả lại xe cho anh T1 và T2. Sau khi nhận được xe, ngày 19/10/2017, anh T1 và anh T2 đi đến chi nhánh Công ty TNHH N ở đường M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc sửa và thay thế phụ tùng xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90 hết số tiền 5.370.000 đồng và phụ tùng xe mô tô biển kiểm soát 88K1 - 078.59 hết số tiền 5.494.500 đồng. Anh T1 và anh T2 yêu cầu L và Tr phải bồi thường toàn bộ số tiền sửa chữa thay thế trên. L đồng ý toàn bộ số tiền trên nhưng chưa bồi thường, do vậy cần buộc L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 5.370.000 đồng, bồi thường số tiền 5.494.500 đồng cho anh Nguyễn Văn T2 theo yêu cầu của bị hại.

Tại bản cáo trạng số 84/KSĐT-KT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Ngô Thế L về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Thế L về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (sửa đổi năm 2017); điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo L từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Thế L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/8/2017, tại khu vực đường 310 thuộc địa phận xã T, huyện B do có mâu thuẫn với Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Khắc Th, Phương Văn H nên Ngô Thế L và Trần Văn Tr đã có hành vi dùng tuýp sắt và dao phay làm hư hỏng 02 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 078.59 và xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90 của anh Nguyễn Văn T1 và anh Nguyễn Văn T2. Trị giá tài sản bị thiệt hại là 5.674.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Ngô Thế L về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (sửa đổi năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

Điều 143 Bộ luật hình sự qui định:

1. "*Người nào…cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc…,thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi dùng tuýp sắt đập phá xe mô tô, làm hư hỏng tài sản của người khác, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Ngô Thế L là người có nhân thân xấu, bản thân đã có một tiền sự về hành vi cố ý gây thương tích đối với người khác nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng rèn luyện nay lại phạm tội. Tuy nhiên lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trong, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

Đối với Trần Văn Tr là đồng phạm với L trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên sau khi phạm tội, Tr đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra – Công an huyện

B đã tách hồ sơ, tạm đình chỉ điều tra đồng thời ra lệnh truy nã đối với Tr. Khi nào bắt được sẽ xử lý Trường trong một vụ án khác.

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí (là khẩu súng bút) của Ngô Thế L và Trần Văn Tr. Vật chứng là khẩu súng của L đã đưa cho Tr sử dụng (Hiện nay Tr bỏ trốn cùng vật chứng), chưa thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý L và Tr về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi gây thiệt hại, anh T1 và anh T2 đã sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 283.90 hết số tiền 5.370.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 88K1 - 078.59 hết số tiền 5.494.500 đồng. Hai anh yêu cầu L và Tr phải bồi thường số tiền sửa chữa xe mô tô nêu trên. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên nên cần buộc bị cáo Ngô Thế L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 5.370.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Văn T2 số tiền 5.494.500 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 202.13, Cơ quan điều tra – Công an huyện B thu giữ của Ngô Thế L, xác định là xe nằm trong tang vật của vụ án khác, nên Cơ quan điều tra – Công an huyện B đã tách ra để xác minh làm rõ sau.

Đối với chiếc tuýp sắt thu giữ của bị cáo L là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự trong án hình sự: Buộc bị cáo Lượng phải chịu 5% × (5.494.500 + 5.370.000) = 543.225 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Thế L phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thế L01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giam 29 tháng 9 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Ngô Thế L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 5.370.000 đồng (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) và bồi thường cho anh Nguyễn Văn T2 số tiền 5.494.500 đồng (Năm triệu bốn trăm chín mươi tư nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thế L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 543.225 đồng (Năm trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Viện KSND H.B;
- Công an H.B;
- Chi cục THADS H.B;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Anh Vũ